

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1593 /QĐ-CĐTB-ĐT  
Ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường cao đẳng CĐ-XD&NL Trung  
bộ)*

Tên ngành, nghề: Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính

Mã ngành, nghề: 5480102

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên.

Thời gian đào tạo: 1,5 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung: Đào tạo ra những kỹ thuật viên trình độ trung cấp:

+ Có kiến thức, kỹ năng chuyên môn về lắp ráp và sửa chữa máy tính; Có năng lực hành nghề tương ứng với trình độ đào tạo; Có đạo đức, ý thức nghề nghiệp và tác phong làm việc công nghiệp thích ứng với sự phát triển của công nghệ thông tin; Có lối sống lành mạnh phù hợp với phong tục tập quán và truyền thống văn hoá dân tộc.

+ Có thể đáp ứng yêu cầu làm việc tại các phân xưởng, nhà máy, công ty, trường học...; Có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

- + Có kiến thức cơ bản về hệ thống máy tính, công nghệ thông tin.
- + Có kiến thức về cấu trúc và nguyên lý hoạt động của máy tính
- + Có kiến thức về khoa học kỹ thuật làm nền tảng cho việc lắp ráp, cài đặt, sửa chữa và bảo trì máy vi tính.
- + Có năng lực để phân tích, đánh giá và đưa ra giải pháp xử lý các sự cố trong máy vi tính.

1.2.2. Kỹ năng:

- + Lắp ráp, cài đặt, sửa chữa được máy vi tính.
- + Sửa chữa, bảo dưỡng các thành phần máy tính và các thiết bị ngoại vi.

+ Xây dựng, quản lí và sửa chữa được hệ thống mạng Lan tại một đơn vị hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp, cửa hàng, công ty...

+ Sử dụng thành thạo tin học văn phòng.

+ Có khả năng tự nâng cao trình độ chuyên môn làm cơ sở nghiên cứu sửa chữa với công nghệ mới.

### 1.2.3. Chính trị, đạo đức; Thể chất, quốc phòng:

- Chính trị, đạo đức:

+ Có hiểu biết một số kiến thức phổ thông về chủ nghĩa Mác - Lênin, hiến pháp, pháp luật và luật lao động. Nắm vững quyền và nghĩa vụ của người công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

+ Có hiểu biết về đường lối phát triển kinh tế của Đảng, truyền thống của giai cấp công nhân Việt Nam, định hướng phát triển của ngành, giữ gìn và phát huy truyền thống của giai cấp công nhân Việt Nam.

+ Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, sáng tạo ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc, giải quyết các tình huống kỹ thuật phức tạp trong thực tế.

+ Có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp nhằm tạo điều kiện sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

- Thể chất, quốc phòng:

+ Biết giữ gìn vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường, có thói quen rèn luyện thân thể, đạt tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định nghề đào tạo;

+ Có những kiến thức, kỹ năng cơ bản cần thiết theo chương trình giáo dục quốc phòng; Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc.

### 1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

+ Tự tạo việc làm, kinh doanh dịch vụ kỹ thuật, sửa chữa máy tính và thiết bị ngoại vi.

+ Kỹ thuật viên cho các công ty phân phối và bảo trì các thiết bị máy tính.

+ Nhân viên lắp ráp, bảo trì, sửa chữa máy tính: Công ty, khu công nghiệp...

+ Nhân viên văn phòng, nhân viên kỹ thuật bảo trì máy tính và hệ thống mạng tại bộ phận vận hành và phát triển công nghệ thông tin của các cơ quan, nhà máy, trường học, UBND phường xã, quận huyện, các doanh nghiệp có ứng dụng CNTT.

+ Kỹ thuật viên cho các trung tâm Tin Học.

## 2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 21

- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 61 tín chỉ (1500 giờ)
- Khối lượng các môn học chung/ đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1245 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 408 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 775 giờ, kiểm tra: 62 giờ
- Thời gian khóa học: 1,5 năm.

3. Nội dung chương trình:

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
<b>I</b>	<b>Các môn học chung</b>	<b>12</b>	<b>255</b>	<b>94</b>	<b>148</b>	<b>13</b>
MH 01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng và an ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Tiếng anh	4	90	30	56	4
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>49</b>	<b>1245</b>	<b>408</b>	<b>775</b>	<b>62</b>
<b>II.1</b>	<b>Môn học, mô đun cơ sở</b>	<b>14</b>	<b>320</b>	<b>117</b>	<b>186</b>	<b>17</b>
MH 07	Tiếng Anh chuyên ngành	3	60	27	30	3
MH 08	An toàn vệ sinh công nghiệp	2	30	18	10	2
MĐ 09	Tin học văn phòng	4	90	22	62	6
MĐ 10	Internet	2	50	20	28	2

MH 11	Điện tử cơ bản	3	90	30	56	4
<b>II.2</b>	<b>Môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>35</b>	<b>925</b>	<b>291</b>	<b>589</b>	<b>45</b>
MĐ 12	Lắp ráp và cài đặt máy tính	5	135	35	93	7
MĐ 13	Xử lý sự cố phần mềm	3	75	25	46	4
MH 14	Mạng máy tính	3	75	35	36	4
MĐ 15	Quản trị mạng	4	90	30	55	5
MĐ 16	Sửa chữa máy tính	5	135	40	88	7
MĐ 17	Kỹ thuật sửa chữa nguồn và màn hình máy tính	3	75	30	41	4
MĐ 18	Sửa chữa máy in	3	75	25	46	4
MĐ 19	Bảo trì máy tính	3	75	25	46	4
MĐ 20	Kỹ năng giao tiếp	2	30	20	8	2
MĐ 21	Thực tập tốt nghiệp	4	160	26	130	4
<b>Tổng cộng:</b>		<b>61</b>	<b>1500</b>	<b>502</b>	<b>923</b>	<b>75</b>

#### 4. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

##### 4.1. Các môn học chung:

Các môn học chung sử dụng các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

##### 4.2. Xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khoá:

- Nội dung hoạt động ngoại khoá bao gồm:

- + Hoạt động thể dục, thể thao, văn nghệ;
- + Hoạt động thư viện; tham quan thực tế;
- + Hoạt động công tác đoàn thanh niên;
- + Các hoạt động tình nguyện...

- Nội dung cụ thể do Khoa chuyên môn và Tổ chức đoàn thể trong trường xây dựng kế hoạch và hiệu trưởng duyệt để thực hiện;

- Thời gian tổ chức hoạt động ngoại khoá không tính vào thời gian học tập và phải tổ chức ngoài giờ học của người học.

#### 4.3. Tổ chức thi kết thúc môn học, mô đun:

Lịch thi, thời gian, nội dung và hình thức thi kết thúc môn học, mô đun thực hiện theo quy chế thi, kiểm tra và xét công nhận tốt nghiệp do Hiệu trưởng ban hành căn cứ theo thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

#### 4.4. Thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Người học phải học và hoàn thành chương trình đào tạo của nghề và đủ điều kiện theo quy chế thi, kiểm tra và xét công nhận tốt nghiệp do Hiệu trưởng ban hành căn cứ theo thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành thì được dự thi tốt nghiệp;

- Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: Môn Giáo dục chính Trị; Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Giáo dục chính trị	Trắc nghiệm + Tự luận	120 phút
2	Kiến thức, kỹ năng nghề		
	- Thi lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp	Trắc nghiệm + Tự luận	150 phút
	- Thi thực hành nghề nghiệp	Bài thi thực hành	4 giờ

- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp, bảo vệ đề tài tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận và cấp bằng tốt nghiệp Trung cấp cho người học.